TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2019/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1977

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1975

Địa chỉ cư trú: Đều trú tại số nhà 32B, ngõ 25, tổ 2, đường P, phường T, thành phố Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5,6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Anh T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Anh T có một con chung Nguyễn Gia B, sinh ngày 06 tháng 12 năm 2005, chị Nguyễn Thị M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung và anh Nguyễn Anh T đóng

góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị M mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu, năm trăm ngàn đồng) kể từ tháng 3 năm 2019 đến khi con thành niên đủ 18 tuổi với phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng. Chị M không yêu cầu phạt lãi chậm thi hành án.

"Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Anh Nguyễn Anh T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung:** Hai bên tự thỏa thuận theo biên bản do chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Anh T lập ngày 10/01/2019 (có biên bản kèm theo).

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 14.300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001106 ngày 07/01/2019. Trả lại cho chị Nguyễn Thị M 14.000.000 đ(mười bốn triệu) đồng tiền án phí chia tài sản đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND Phường H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

(đã ký)

Trần Đức Chính